

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH HẬU GIANG**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**Số: 02/2020/QĐST-VDS**

*Châu Thành, ngày 15 tháng 5 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – HẬU GIANG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Thanh Nhân.

*Thư ký phiên họp:* Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành – Hậu Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên họp:***

Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Hậu Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2020/TLST-VDS ngày 06 tháng 3 năm 2020 về việc tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2020/QĐST-VDS ngày 04 tháng 5 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1953.

Địa chỉ: ấp Khánh Hội, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành tỉnh Hậu Giang (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Lê Văn P, sinh năm 1960.

Địa chỉ: ấp Khánh Hội, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

2/ Bà Lê Thị N, sinh năm 1964 (có mặt).

3/ Bà Lê Thị C, sinh năm 1965 (có mặt).

4/ Bà Lê Văn N, sinh năm 1955 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Khánh Hội, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

5/ Bà Lê Thị H, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Tổ 11, ấp Hiệp Tân, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

6/ Ông Lê Văn C, sinh năm 1962 có bà Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1963 (có mặt) là vợ hợp pháp đại diện cho ông Lê Văn C.

Cùng địa chỉ: Ấp Khánh Hội, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Từ khi sinh ra ông Lê Văn P là em ruột bà đã bị tâm thần theo giấy chứng nhận khuyết tật số 711/NKT9393331372-049 của Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 01/10/2013 dẫn đến khả năng khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi dân sự, trí nhớ không minh mẫn như người bình thường. Nên bà Lê Thị Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đồng thời cử bà Lê Thị H làm đại diện theo pháp luật cho ông Lê Văn P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên họp phát biểu quan điểm từ khi thụ lý vụ việc đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành tố tụng của các đương sự đúng quy định.

Về nội dung vụ việc: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Đ tuyên bố ông Lê Văn P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đồng thời chỉ định bà Lê Thị H là người giám hộ cho ông Lê Văn P.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị Đ có đơn yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn P là em bà, là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, yêu cầu của bà Lê Thị Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành và được xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Bà Lê Thị Đ yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Ngày 16/03/2020 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành – Hậu Giang ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần Tây Nam Bộ. Ngày

09/4/2020 Trung tâm pháp y tâm thần Tây Nam Bộ có kết luận số 94/2020/KLGD xác định ông Lê Văn P, sinh năm 1960. Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần trung bình (F71-ICD10). Về năng lực: Hiện tại đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Yêu cầu cử đại diện cho ông Lê Văn P, sinh năm 1960, theo biên bản của đại diện cho ông Lê Văn P ngày 23/4/2020 các đương sự đều thống nhất cử bà Lê Thị H, sinh năm 1969 là đại diện cho ông Lê Văn P. Xét yêu cầu của đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về lệ phí và chi phí tố tụng việc dân sự sơ thẩm, bà Đệ phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 39, Điều, 372, 376, 378, 379 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Đ.

Tuyên bố ông Lê Văn P, sinh năm 1960 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

1.1. Chỉ định bà Lê Thị H, sinh năm 1969 địa chỉ: tổ 11, ấp Hiệp Tân, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang là người giám hộ cho ông Lê Văn P.

1.2. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự bà Lê Thị Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) chuyển tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm việc dân sự theo biên lai số 0001469 ngày 03/3/2020 thành lệ phí bà Lê Thị Đ không phải nộp thêm. Chi phí tố tụng bà Lê Thị Đ tự nguyện chịu 4.333.750 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí tố tụng bà Đ đã nộp 10.000.000 đồng, bà Đ được nhận lại 5.666.250 đồng tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã nhận xong.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định. Viện kiểm sát nhận dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

### ***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- UBND thị trấn Ngã Sáu, Châu Thành, Hậu Giang;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Nguyễn Thanh Nhân**